

Bản án số: 156/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 08/6/2021  
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  - 1. Bà Đỗ Thị Vân
  - 2. Bà Trịnh Thị Loan
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thu Hằng - Thư ký Tòa án Tòa án ND huyện Hoàng Hóa
- *Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:*  
Bà Lê Thị Trang, Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXX-ST ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị B, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số nhà 182 Nghĩa S, Phường T, Thành Phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Minh Gi, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn chị Đỗ Thị B, bị đơn anh Đỗ Minh Gi vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/03/2021, bản tự khai ngày 29/3/2021 biên bản hòa giải và lời khai tại phiên tòa của nguyên đơn chị Đỗ Thị B thể hiện:

Tôi (B) và anh Đỗ Minh Gi tự nguyện kết hôn với nhau năm 2018 được UBND xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng cãi nhau, không cùng chung tiếng nói, anh Gi không có công việc làm ổn định, mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến

nay không ai quan tâm đến ai. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị tòa án giải quyết cho tôi xin được ly hôn với anh Đỗ Minh Gi.

Về con: Vợ chồng tôi có 01 con chung Đỗ Ngọc Quỳnh Chi, sinh ngày 16/5/2019. Hiện nay cháu đang ở với tôi. Nay ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi cháu và yêu cầu anh Gi cấp dưỡng 2.000.000đ/ tháng. Đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Tôi không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 14/4/2021; Biên bản hòa giải của anh Đỗ Minh Gi thể hiện:

Về hôn nhân: Tôi (Gi) và cô B tự nguyện kết hôn với nhau, được UBND xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2018. Sau khi cưới vợ chồng sống với bình thường, trong cuộc sống đôi khi có những xô xát nhỏ, thì cô B lại bỏ về nhà mẹ đẻ ở, gia đình động viên cô B về vợ chồng đoàn tụ. Nhưng cô B không nghe. Nay cô B làm đơn xin ly hôn tôi có nguyện vọng đoàn tụ.

Về con: Vợ chồng tôi có 01 con chung Đỗ Ngọc Quỳnh Chi, sinh ngày 16/5/2019. Cháu hiện nay cháu đang ở với cô B. Nay ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi cháu và không yêu cầu cô B cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay tôi là lao động tự do.

Về tài sản và công nợ: Tôi không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về quá trình tố tụng và đề xuất hướng giải quyết vụ án: Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo luật định. Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị B và anh Đỗ Minh Gi kết hôn năm 2018 được UBND xã Hoàng Tr cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vợ chồng sống với nhau được một thời gian thì ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị B có nguyện vọng xin ly hôn anh Gi. Anh Gi có nguyện vọng xin được đoàn tụ với chị B. Tuy nhiên anh Gi không có mặt tại phiên tòa ngày 27/5/2021 cũng như phiên tòa hôm nay, thể hiện anh Gi từ bỏ không cố gắng quyết tâm để gia đình đoàn tụ. Đại diện VKS nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn tình cảm. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Đỗ Thị B được ly hôn với Đỗ Minh Gi.

Về con chung: Anh Đỗ Minh Gi và chị Đỗ Thị B có 01 con chung Đỗ Ngọc Quỳnh Chi, sinh ngày 16/5/2019. Từ khi vợ chồng sống ly thân cháu ở với chị B, cháu Quỳnh Chi hiện nay đang còn nhỏ nên cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ hơn bố, nên đề nghị Tòa án tiếp tục giao cháu cho chị B chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị Đỗ Thị B yêu cầu anh Đỗ Minh Gi cấp dưỡng nuôi con cùng chị B mỗi tháng là 2.000.000đ. Do anh Gi là lao động tự do không có công ăn việc làm ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của chị B, buộc anh Gi cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ cùng chị B.

Về tài sản: Chị B, anh Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị B phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; anh Đỗ Minh Gi phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Tại phiên tòa ngày 27/5/2021 anh Đỗ Minh Gi đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng không có mặt, tại phiên tòa hôm nay anh không đến, HĐXX căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 BLTT Dân sự xử vắng mặt anh Đỗ Minh Gi.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đỗ Thị B không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

*[1.1] Về thủ tục tố tụng:* Chị Đỗ Thị B khởi kiện xin ly hôn anh Đỗ Minh Gi và xin được nuôi con chung. Căn cứ vào quy định tại Điều 68 BLTTDS xác định chị B là nguyên đơn, anh Gi là bị đơn.

*[1.2] Về thẩm quyền giải quyết:* Anh Đỗ Minh Gi có địa chỉ tại thôn Tr, xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

*[1.3] Về quan hệ pháp luật:* Chị Đỗ Thị B khởi kiện xin ly hôn anh Đỗ Minh Gi và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi con chung nên được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc lĩnh vực dân sự.

Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân dẫn đến tình trạng tranh chấp mâu thuẫn theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, lãnh đạo địa phương xã Hoàng Tr xác nhận: Anh Đỗ Minh Gi và chị Đỗ Thị B tự nguyện kết hôn được UBND xã Hoàng Tr cấp giấy chứng nhận kết hôn, vợ chồng anh chị có 01 con chung Đỗ Ngọc Quỳnh Chi, sinh ngày 16/5/2019, chị B bỏ về nhà ngoại để sinh sống cháu Đỗ Ngọc Quỳnh Chi cũng theo về ngoại ở, mâu thuẫn của anh chị địa phương chỉ nắm bắt được anh chị thường xuyên cãi nhau gia đình và địa phương đã dàn xếp nhiều lần nhưng không được, với anh Gi làm nghề lao động tự do ở xã Hoàng Tr cho đến nay.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị B và anh Đỗ Minh Gi kết hôn với nhau vào năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, do Ủy ban nhân dân xã Hoàng Tr, huyện H cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng anh chị sống với nhau hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa giải nổi, vợ chồng sống đã sống ly thân. Anh Gi mong muốn được đoàn tụ nhưng tại phiên tòa ngày 27/5/2021 và tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Gi không đến thể hiện sự bỏ mặc, không quyết tâm để gia đình đoàn tụ. Do đó HĐXX xét thấy tình cảm của anh chị thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị B đối với anh Đỗ Minh Gi là phù hợp với tình trạng hôn nhân hiện nay của anh chị.

[2.2] Về con: Anh Đỗ Minh Gi và chị Đỗ Thị B có 01 con chung Đỗ Ngọc Quỳnh Chi, sinh ngày 16/5/2019. Hiện nay cháu đang ở với chị Bích. Nay ly hôn chị B và anh Gi đều có nguyện vọng được nuôi cháu.

Xét yêu cầu nuôi con của chị B: Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu nuôi con của chị B là phù hợp vì từ khi chị B về nhà ngoại ở cháu ở với chị, chị vẫn chăm sóc cho cháu phát triển tốt. Nên chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị B tiếp tục giao cháu Đỗ Ngọc Quỳnh Chi cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng, anh Giang có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị B mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Đối với yêu cầu nuôi con của anh Gi: Anh có nguyện vọng được nuôi con. Tuy nhiên cháu Quỳnh Chi chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện nay cháu đang ở với mẹ, nên cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ. Vì vậy HĐXX không chấp nhận yêu cầu nuôi con của anh Gi.

[3] Về tài sản: Chị Đỗ Thị B và anh Đỗ Minh Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn là chị Đỗ Thị B phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm; Bị đơn anh Đỗ Minh Gi phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 24; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Xử:**

*Về hôn nhân:* Chị Đỗ Thị B được ly hôn anh Đỗ Minh Gi.

*Về con:* Công nhận cháu Đỗ Ngọc Quỳnh Chi, sinh ngày 16/5/2019 là con chung của anh Đỗ Minh Gi và chị Đỗ Thị B.

Giao cháu Đỗ Ngọc Quỳnh Chi cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về pháp luật. Anh Gi có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị B mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể

từ tháng 6/2021 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về pháp luật. Anh Gi có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Đỗ Thị Bh và anh Đỗ Minh Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chị Đỗ Thị B phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/ 0010327 ngày 19 tháng 03 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa. Chị Bh đã thi hành xong.

Anh Gi phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Nguyên đơn chị Đỗ Thị B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn anh Đỗ Minh Gi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h. Hoàng Hóa;
- Chi cục THA DS h. Hoàng Hóa;
- UBND xã h.Tr;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Phương**

